

Số: 853/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 25 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 9, Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự về hôn nhân gia đình thụ lý số 764/2020/HNST ngày 28 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Trần Nguyễn Thiệu Q.

Địa chỉ: Xã QĐ, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà Phan Thị Thanh B.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường TTH, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Nguyễn Thiệu Q và bà Phan Thị Thanh B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 168/2014, quyển số 01/2014 ngày 17 tháng 10 năm 2014 do Ủy ban nhân dân phường TTH, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Trần Nguyễn Thiệu Q và bà Phan Thị Thanh B không còn giá trị.

- Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Trần Quang N sinh ngày 08/10/2014. Đồi bên thỏa thuận giao con chung cho bà B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Q cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ (năm triệu đồng)/tháng cho đến khi người con chung đủ 18 tuổi.

Khi cần thiết vì quyền lợi mọi mặt của con, các bên được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn, không bên nào được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

2. Lệ phí ly hôn: 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) ông Trần Nguyễn Thiệu Q thỏa thuận chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2019/0104938 ngày 28/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Q đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND phường TTH, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trương Hữu Hạnh**

